|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN DOANH NGHIỆP** -------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------------- |

**PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

**I. Đặc điểm chung**

Tên doanh nghiệp (1): ………………………………..…….………..……….………

Ngày tháng năm thành lập (2): ……………………..……………………..……….…

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (3):…………………………….………..

Địa chỉ (4): ………………………………………..…………………….……………

Ngành nghề, lĩnh vực:……………………………………………………………….

Hình thức sắp xếp lại (5): ………………………………………………….…………

Thuận lợi: …………………………………….…………………………..…………

Khó khăn: …………………………………………….…………………..…………

**II. Phương án sử dụng lao động** (6)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung** | **Tổng số** | **Ghi chú** |
| **I** | **Tổng số lao động trước khi sắp xếp** | **Người** |  |
| *1* | *Tổng số lao động* |  |  |
| a | Nam |  |  |
| b | Nữ |  |  |
| *2* | *Số lao động làm việc theo hợp đồng lao động (HĐLĐ)* |  |  |
| a | Làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn |  |  |
| b | Làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn từ đủ 12 tháng đến 36 tháng |  |  |
| c | Làm việc theo mùa vụ hoặc một công việc nhất định thời hạn dưới 12 tháng |  |  |
| *3* | *Số lao động đang ngừng việc* |  |  |
| *4* | *Số lao động đang nghỉ việc hưởng chế độ bảo hiểm xã hội* |  |  |
| a | Thai sản |  |  |
| b | Ốm đau |  |  |
| c | Tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp |  |  |
| *5* | *Số lao động đang nghỉ việc không lương* |  |  |
| *6* | *Số lao động đang tạm hoãn thực hiện HĐLĐ* |  |  |
| a | Đi nghĩa vụ quân sự |  |  |
| b | Bị tạm giam, tạm giữ |  |  |
| c | Đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục |  |  |
| d | Lao động nữ mang thai |  |  |
| e | Do hai bên thoả thuận |  |  |
| *7* | *Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ* |  |  |
| **II** | **Phương án sử dụng lao động** | **Người** |  |
| *1* | *Tổng số lao động tiếp tục sử dụng* |  |  |
| a | Số lao động tiếp tục sử dụng |  |  |
| b | Số lao động đưa đi đào tạo lại để tiếp tục sử dụng (nếu có) |  |  |
| c | Số lao động chuyển sang làm việc không trọn thời gian (nếu có) |  |  |
| *2* | *Số lao động chấm dứt hợp đồng lao động* |  |  |
| a | Hết hạn hợp đồng lao động |  |  |
| b | Tự nguyện chấm dứt hợp đồng lao động |  |  |
| c | Chấm dứt hợp đồng lao động với lý do khác theo quy định của pháp luật |  |  |
| d | Dôi dư phải chấm dứt hợp đồng |  |  |
| *3* | *Số lao động nghỉ hưu* |  |  |
| **III** | **Kinh phí thực hiện** | **Đồng** |  |
| *1* | *Tổng kinh phí (dự kiến)* |  |  |
| a | Kinh phí đào tạo lại |  |  |
| b | Kinh phí chi trả trợ cấp thôi việc |  |  |
| c | Kinh phí chi trả trợ cấp mất việc làm |  |  |
| d | Kinh phí chi trả chế độ khác |  |  |
| *2* | *Nguồn kinh phí* |  |  |
| … |  |  |  |

*(Có danh sách kèm theo)*

|  |  |
| --- | --- |
| **Giám đốc** *(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)* | *……, ngày … tháng … năm …* **Người lập** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

**Hướng dẫn lập Phương án sử dụng lao động:**

(1) Tên đầy đủ, chính xác của doanh nghiệp theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập.

(2) Ngày, tháng, năm thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập.

(3) Số Giấy chứng nhận đăng ký thành lập doanh nghiệp hoặc số Quyết định thành lập.

(4) Với doanh nghiệp có nhiều chi nhánh, văn phòng đại diện thì chỉ ghi địa chỉ trụ sở chính.

(5) Hình thức sắp xếp lại: chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, thay đổi cơ cấu, công nghệ, lý do kinh tế, chuyển quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng tài sản doanh nghiệp.

(6) Mỗi mục trong bảng phương án sử dụng lao động đều phải lập danh sách chi tiết kèm theo.